

Phát triển du lịch Hà Giang thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo sinh kế cho nhân dân

Nguyễn Mạnh Dũng

NCS, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội

Hà Giang vùng đất biên cương, địa đầu cực Bắc của Tổ quốc, có cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ với nhiều giá trị đặc sắc về địa chất, địa hình, có lợi thế để đẩy mạnh phát triển du lịch. Đầu năm 2021, Hà Giang nằm trong top 10 điểm đến tuyệt vời nên khám phá ở Việt Nam do hãng truyền thông quốc tế CNN bình chọn. Hà Giang cần khẳng định vai trò mũi nhọn của kinh tế du lịch, để tạo sinh kế cho các hộ gia đình góp phần xóa đói, giảm nghèo cho đồng bào các dân tộc thiểu số.

1. Tiềm năng phát triển nhiều loại hình du lịch tại Hà Giang

Về tự nhiên, Hà Giang có địa hình chia cắt mạnh, tạo nên nhiều vùng, miền mang đặc trưng của các tiểu vùng khí hậu khác nhau với nhiều sản phẩm nông nghiệp được ưa chuộng, như chè Shan tuyết, hồng không hạt... Môi trường khí hậu trong lành, cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ còn giữ được nguyên vẹn hoang sơ, với các phẩm vật đặc sản địa phương vừa tốt cho sức khỏe, vừa thân thiện với môi trường là những điều kiện thuận lợi phát triển nhiều loại hình du lịch, từ tham quan, khám phá, trải nghiệm, sinh thái... Đặc biệt, tài nguyên du lịch là điểm mạnh nổi bật của Hà Giang khi so sánh với các tỉnh trong vùng Trung du miền núi phía Bắc nhờ sự phong phú, độc đáo, trong đó Cao nguyên Đá Đồng Văn, dòng sông Nho Quế, đèo Mã Pì Lèng, danh thắng ruộng bậc thang Hoàng Su Phì là điểm đến hấp dẫn có giá trị đặc biệt, vượt trội. Bên cạnh đó, Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia Vị Xuyên, Cột cờ Lũng Cú là điểm nhấn du lịch, văn hóa, lịch sử. Các di sản văn hóa của đồng bào các dân tộc với lịch sử phát triển lâu dài cũng là những tài nguyên rất giá trị của Hà Giang. Nguồn tài nguyên này có khả năng tạo ra vô số các sản phẩm du lịch như du lịch nghỉ dưỡng, du lịch mạo hiểm, thưởng ngoạn thiên nhiên, du lịch văn hóa, thưởng thức lễ hội... Hà Giang còn là một trong những tỉnh có tài nguyên rừng (gồm diện tích rừng và đất có rừng) tương đối lớn và đa dạng sinh thái khá cao so với cả nước, là tiềm năng để xây dựng những khu bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và phát triển du lịch. Bên cạnh các di sản văn hóa, Hà Giang còn có hàng trăm di sản địa chất và có mức đa dạng sinh học cao với nhiều loại động vật và thực vật quý hiếm. Vì vậy, khai thác, bảo tồn tài nguyên, giá trị văn hóa của các dân tộc và phát triển du lịch được xác định là một trụ cột cho phát triển kinh tế Hà Giang cả trước mắt và lâu dài.

Tuy nhiên, du lịch của Hà Giang phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế, còn bộc lộ một số hạn chế như: Lượng du khách trong nước và quốc tế vẫn còn ít so với tiềm năng; du lịch có tính mùa vụ cao (70% du khách tham quan trong tháng 9 và tháng 10); sản phẩm và dịch vụ du lịch chưa phát triển, còn đơn điệu nên khách du lịch chủ yếu là khách phổ thông với chi tiêu thấp và lưu trú ngắn ngày. Đóng góp của du lịch vào kinh tế địa phương còn khiêm tốn. Kết cấu hạ tầng du lịch chưa đồng bộ, thiếu các điểm vui chơi, giải trí cho du khách. Các hoạt động du lịch và dịch vụ du lịch thiếu tính chuyên nghiệp. Sản phẩm du lịch còn đơn điệu, chưa đủ sức cạnh tranh với thị trường du lịch các tỉnh trong khu vực. Chưa khai thác tốt hệ thống di sản (vật thể và phi vật thể) của tỉnh. Chất lượng nguồn nhân lực còn thiếu và yếu. Các cơ sở kinh doanh du lịch chưa chú trọng công tác xúc tiến quảng bá, chuyển đổi số về du lịch. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quản lý du lịch chưa chặt chẽ.

2. Phát triển du lịch Hà Giang thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo sinh kế cho người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội

Định hướng của quốc gia và vùng: Đối với du lịch, các chủ trương, chính sách về du lịch từng bước được hoàn thiện. Ngày 16/01/2017, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 08/NQ-TW về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn; năm 2017, Quốc hội thông qua Luật Du lịch; ngày 22/01/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030 tạo điều kiện cho du lịch phát triển. Năng lực cạnh tranh du lịch của Việt Nam đang được cải thiện đáng kể. Theo Báo cáo ngày 24/5/2022 của Diễn đàn Kinh tế thế giới (World Economic Forum), cho thấy Việt Nam có chỉ số năng lực phát triển của ngành du lịch năm 2021 xếp thứ 52, tăng 8 bậc so với năm 2019, nằm trong

số 3 quốc gia tăng cao nhất trên thế giới.

Hà Giang thuộc Khu vực động lực phát triển du lịch Sơn La - Điện Biên - Lào Cai - Hà Giang, một trong 7 khu vực động lực phát triển du lịch của Việt Nam. Đây là khu vực động lực có tác dụng thúc đẩy phát triển du lịch toàn bộ vùng miền núi, trung du Bắc Bộ gắn với hành lang Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng. Các trung tâm đầu mối giao thông đồng thời là bốn trung tâm lưu trú, điều phối khách gồm Mộc Châu, thành phố Điện Biên, thành phố Lào Cai và thành phố Hà Giang. Trục động lực của khu vực này là Mộc Châu - Điện Biên Phủ - Sa Pa - Cao nguyên đá Đồng Văn. Các sản phẩm du lịch chủ yếu của khu vực động lực này bao gồm: Du lịch sinh thái gắn với nghỉ dưỡng núi, tìm hiểu văn hóa lối sống cộng đồng, tìm hiểu lịch sử - cách mạng, du lịch thể thao mạo hiểm. Các trục không gian chính là trục đường 279 và Quốc lộ 4, trục kết nối với Hà Nội là Quốc lộ 6, cao tốc Nội Bài - Lào Cai và Quốc lộ 2.

Như vậy, phát triển du lịch Hà Giang thành ngành kinh tế mũi nhọn là hoàn toàn phù hợp với định hướng phát triển du lịch của quốc gia và của vùng, phù hợp với các tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

3. Giải pháp phát triển du lịch Hà Giang thành ngành kinh tế mũi nhọn

3.1. Phát triển sản phẩm du lịch

Xây dựng làng văn hóa các dân tộc Hà Giang: Là nơi du khách đắm mình vào không gian văn hóa, mang lại nhiều trải nghiệm khó quên, đồng thời góp phần giáo dục và nâng cao nhận thức cho cộng đồng về đời sống và truyền thống văn hóa. Trong quá trình xây dựng làng văn hóa cần phải đảm bảo: Giữ được giá trị nguyên bản của làng, các sản phẩm mang tính tái hiện, khuyến khích, tuyên truyền đến người dân địa phương về lợi ích phát triển làng văn hóa...

Nâng cao chất lượng và phát triển các lễ hội trên địa bàn tỉnh Hà Giang; tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch quy mô cấp tỉnh, quốc gia và quốc tế để quảng bá tiềm năng văn hóa, du lịch Hà Giang đến du khách trong và ngoài nước. Đa dạng hóa, tiêu chuẩn hóa, tăng cường liên kết và kết nối để phát triển du lịch. Phát triển kết cấu hạ tầng du lịch, các khu, điểm du lịch, nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch.

3.2. Xúc tiến, quảng bá và xây dựng thương hiệu du lịch

Xây dựng chiến lược tiếp thị, quảng bá và xây dựng thương hiệu du lịch Hà Giang. Thu hút các nhà đầu tư khách sạn hạng sang và siêu sang, các nhà đầu tư lớn; phát huy vai trò Hiệp hội du lịch Hà Giang để mở rộng tiếp thị, quảng bá, phát triển du

lịch Hà Giang. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phát triển du lịch, đặc biệt là với cộng đồng và người dân tỉnh Hà Giang trong ứng xử thân thiện với khách du lịch, áp dụng quy tắc ứng xử với khách du lịch...góp phần quảng bá tại chỗ.

Nâng cấp sàn thương mại điện tử của tỉnh với hàng hóa phong phú, mô tả sản phẩm chi tiết, rõ ràng để giới thiệu, quảng bá, xúc tiến và cung cấp các sản phẩm du lịch. Tiếp cận và khai thác có hiệu quả các trang web điện tử lớn về du lịch để quảng bá và bán sản phẩm du lịch của Hà Giang.

Tăng cường xúc tiến, quảng bá và đẩy mạnh các chương trình hợp tác du lịch liên vùng và quốc tế, tập trung vào khối 6 tỉnh Việt Bắc và nhóm 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng. Đẩy mạnh triển khai các chương trình hợp tác với một số tỉnh, thành lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh theo biên bản đã được ký kết và khung kế hoạch hành động hằng năm.

3.3. Phát triển kết cấu hạ tầng để thúc đẩy phát triển du lịch:

Đề xuất Chính phủ đầu tư xây dựng đường cao tốc đảm bảo thuận lợi kết nối cho khách du lịch. Xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng, quan tâm hệ thống xử lý rác thải, bảo vệ cảnh quan, bảo vệ môi trường, đảm bảo phát triển bền vững, cụ thể: Xây dựng tuyến cao tốc nối từ nút giao IC.14 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai tại Thị trấn Mậu A (tỉnh Yên Bái) - Bắc Quang (Hà Giang); tuyến cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang. Đồng thời, đề xuất bổ sung quy hoạch sân bay tại tỉnh Hà Giang. Ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng du lịch ở các điểm đến có trọng tâm, đầu tư và nâng cấp các tuyến giao thông chính để tăng khả năng kết nối và giảm thời gian đi lại giữa các điểm đến.

Đầu tư nâng cấp phát triển hệ thống hạ tầng xã hội về văn hóa, thể thao, y tế, giáo dục (rap hát, chiếu phim, bảo tàng, nhà hát, nhà thi đấu, sân thể thao, cơ sở khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, cơ sở đào tạo, ...), hệ thống cơ sở lưu trú và các dịch vụ đi kèm đủ điều kiện, tiện nghi, đáp ứng nhu cầu của khách du lịch. Đổi mới, hoàn thiện hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, đẩy nhanh thực hiện quá trình chuyển đổi số trong ngành du lịch tỉnh Hà Giang; số hóa các thông tin, tài liệu về điểm đến, xây dựng các kho nội dung số, hình thành và phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh.

3.4. Phát triển hệ thống tuyến du lịch:

Thúc đẩy hợp tác phát triển du lịch trong liên kết vùng: Kết nối thành phố Hà Giang với các huyện, các khu du lịch, khu vui chơi, nghỉ dưỡng cao cấp thân thiện với môi trường để đa dạng hóa dịch vụ du lịch; kết nối với các tỉnh trong khu vực và các thành phố lớn có tiềm năng du lịch; xây dựng chương trình

hợp tác với tỉnh Vân Nam và khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc).

Hình thành các hệ thống tuyến du lịch nội tỉnh và các tuyến du lịch trong từng không gian du lịch, từ tuyến chính đến các điểm du lịch, góp phần tăng tính hấp dẫn của các tuyến du lịch chính, như: Tuyến du lịch trên sông, sử dụng lợi thế vẻ đẹp cảnh quan của các con sông và động lực dòng chảy (tuyến theo sông Lô, tuyến sông Nho Quế để khai thác tiềm năng du lịch mạo hiểm ngược dòng sông dọc đại hẻm vực theo sông Nho Quế kết hợp tham quan, khám phá Mã Pi Lèng, tuyến sông Miện khai thác tiềm năng du lịch mạo hiểm ngược dòng sông dọc theo đoạn lòng hồ giữa hai đập thủy điện Bát Đại Sơn (Yên Minh) và Thái An (Quản Bạ). Tuyến du lịch hàng động tham quan, khám phá hệ thống hàng động. Tuyến thể thao mạo hiểm chinh phục đỉnh cao thuộc Tây Côn Lĩnh, Chiêu Lầu Thi. Tuyến du lịch cộng đồng tham quan tìm hiểu các bản văn hóa du lịch cộng đồng điển hình trên địa bàn tỉnh.

3.5. Phát triển du lịch thông minh:

Đẩy nhanh ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực du lịch, phát triển đồng bộ hệ sinh thái du lịch thông minh gắn với Hệ tri thức Việt số hóa và các mô hình đô thị thông minh. Hình thành hệ thống thông tin số về khu, điểm du lịch, cơ sở dịch vụ du lịch, khách du lịch và đặc biệt là 40 điểm địa chất trên Cao nguyên đá Đồng Văn. Phát triển các ứng dụng trên thiết bị di động cung cấp cho khách du lịch tại các địa bàn du lịch trọng điểm, trong đó có các thông tin về điểm đến, sản phẩm dịch vụ du lịch, thuyết minh du lịch dịch tự động ra các ngôn ngữ phổ biến. Xây dựng hệ thống thông tin thị trường du lịch Hà Giang.

3.6. Phát triển nguồn nhân lực du lịch:

Tập trung phát triển nguồn nhân lực du lịch phù hợp với từng giai đoạn, chú trọng phát triển nhân lực du lịch chuyên nghiệp, chất lượng cao, chú trọng đào tạo ngoại ngữ tiếng Anh cho nhân lực ngành du lịch coi đây là khâu đột phá để phát triển du lịch, đáp ứng yêu cầu hội nhập và cạnh tranh quốc tế. Phát triển nguồn nhân lực du lịch theo cơ cấu hợp lý, bảo đảm số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh, hội nhập; đa dạng các hình thức đào tạo; đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo nhân lực du lịch; quan tâm giáo dục du lịch cộng đồng.

3.7. Phát triển du lịch gắn với bảo đảm an ninh, quốc phòng và bảo vệ môi trường:

Tăng cường phối hợp giữa ngành du lịch, chính quyền địa phương với ngành công an để bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong hoạt động du lịch; với ngành ngoại giao, Bộ đội Biên phòng về

bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ trong hoạt động du lịch khu vực biên giới; với ngành y tế về bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong hoạt động kinh doanh du lịch... nhằm tạo môi trường du lịch an toàn và thân thiện.

Chú trọng đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ tài nguyên và môi trường trong lĩnh vực du lịch; nâng cao năng lực kiểm soát ô nhiễm, bảo đảm ngăn chặn, giảm thiểu và xử lý hiệu quả các nguồn gây ô nhiễm từ hoạt động du lịch; chú trọng công tác dự báo, cảnh báo, chủ động phòng tránh và giảm nhẹ thiệt hại thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu trong xây dựng, vận hành cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch.

3.8. Quản lý nhà nước đối với du lịch:

Nghiên cứu, xây dựng quy chế điều phối hoạt động du lịch theo các vùng phù hợp điều kiện thực tế phát triển các cụm, vùng du lịch trên địa bàn tỉnh. Hoàn thiện mô hình quản lý Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn phù hợp với tình hình thực tế tại Hà Giang. Xây dựng các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển du lịch theo hướng bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực, hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng, phát triển các sản phẩm du lịch độc đáo, hỗ trợ sản xuất hàng hóa đối với một số sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm OCOP phục vụ du lịch.

Để tạo nguồn sinh kế, vừa giúp người dân nâng cao thu nhập từ các loại hình du lịch, vừa hướng đến du lịch “xanh” và bền vững, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống..., Hà Giang xác định một chiến lược phát triển du lịch với những giải pháp đồng bộ./.

Tài liệu tham khảo

Văn kiện đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Giang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025.

Nghị quyết 08/NQ-TW, ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Luật Du lịch năm 2017.

Quyết định số 147/QĐ-TTg, ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030.

Nghị quyết 11-NQ/TU, ngày 02/8/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch Hà Giang giai đoạn 2021-2025.